

Bản án số: 20/2019/HS-ST

Ngày: 28-5-2019

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ AN KHÊ - TỈNH GIA LAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đồng Ánh Đông.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Sỹ Hiền và bà Võ Thị Trúc

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Duyên - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 23/2019/TLST-HS ngày 26/4/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2019/QĐXXST-HS ngày 10/5/2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Trọng N, sinh năm 1972 tại PC, Bình Định; nơi cư trú: Tổ S (nay là Tổ B), phường TS, thị xã AK, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đ và bà Lê Thị S; có vợ là Nguyễn Thị Tuyết H và 02 con; tiền án: Không, tiền sự: Có 01 tiền sự (Ngày 07/12/2017, bị Công an phường TS, thị xã AK xử phạt hành chính với số tiền 950.000đ về hành vi đánh nhau, gây mất trật tự công cộng; bị cáo tại ngoại; có mặt.

*** Bị hại:**

1. Chị Châu Thị Tuyết L, sinh năm 1991; địa chỉ: Tổ M4 (nay là Tổ B), phường TS, thị xã AK, tỉnh Gia Lai; có mặt.

2. Cháu Phạm Duy L2, sinh ngày 08/12/2013 (Đã chết). *Người đại diện hợp pháp của bị hại:* Anh Phạm Ngọc Đ, sinh năm 1988 và chị Châu Thị Tuyết L, sinh năm 1991 (là cha, mẹ đẻ của cháu Phạm Duy L2); địa chỉ: Tổ M4 (nay là Tổ B), phường TS, thị xã AK, tỉnh Gia Lai; có mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1. Công ty TNHH MTV ML Gia Lai; địa chỉ trụ sở: C7D Phạm Văn Đồng, phường TN, thành phố PK, tỉnh Gia Lai. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Đức Đ1, sinh năm 1962; chức vụ: Trưởng phòng Thanh tra; địa chỉ cư trú: S3 Nguyễn Thái Bình, phường IR, thành phố PK, tỉnh Gia Lai; có mặt.

2. Ông Châu L3, sinh năm 1955; địa chỉ: Thôn AP, xã PA, huyện ĐP, tỉnh Gia Lai; có mặt.

** Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Sơn V, sinh năm 1985; trú tại: Tổ M (nay là Tổ N), phường TS, thị xã AK, tỉnh Gia Lai; vắng mặt.

2. Anh Bùi Cảnh H, sinh năm 1985; trú tại: Tổ C (nay là Tổ N), phường TS, thị xã AK, tỉnh Gia Lai; có mặt.

3. Bà Đặng Thị H, sinh năm 1950; trú tại: 11T Hoàng Văn Thụ, Tổ M (nay là Tổ N), phường TS, thị xã AK, tỉnh Gia Lai; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 04/10/2018, Nguyễn Trọng N điều khiển xe ô tô taxi nhãn hiệu Toyota, loại 5 chỗ ngồi, biển kiểm soát 81A-xxx.11 của Công ty TNHH MTV ML Gia Lai, trả khách trước cửa hàng xăng dầu Lê Công Năm (thuộc Tổ T, phường TS, thị xã AK). Sau khi trả khách xong, N tiếp tục điều khiển xe lưu thông trên tỉnh lộ 667 hướng từ huyện KR đi thị xã AK với tốc độ từ 73km/h đến 90km/h và chạy ở vị trí giữa đường. Khi xe ô tô do N điều khiển đến đoạn đường Km00+400, Tỉnh lộ 667, thuộc Tổ T, phường TS, thị xã AK, cùng lúc này chị Châu Thị Tuyết L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 81F1-xxx.11 chở sau Phạm Duy L2 (là con của chị L) lưu thông bên trái tỉnh lộ 667 hướng AK đi KR, chị L bật đèn xi nhan bên phải và điều khiển xe mô tô chạy sang phần đường bên phải với tốc độ khoảng 20-25km/h theo hướng đi. N nhìn thấy mô tô do chị L điều khiển còn cách xe ô tô do N điều khiển khoảng 5-7m nên đánh tay lái sang trái để tránh, nhưng do khoảng cách quá gần nên đầu xe ô tô BKS 81A-xxx.11 tông vào phần đầu bên trái xe mô tô BKS 81F1-xxx.11 tại phần đường bên trái hướng KR đi AK. Hậu quả chị L và cháu L2 ngã xuống đường, xe mô tô BKS 81F1-xxx.11 bị ngã và bị đẩy về trước hướng KR đi AK một đoạn là 14,20m. Sau khi xảy ra tai nạn, N đạp thắng xe, xe ô tô 81A-xxx.11 tiếp tục chạy một đoạn khoảng 6-7m thì dừng lại ở sát lề đường bên trái theo hướng đi của N.

Cháu Phạm Duy L2 bị thương được cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định đến ngày 14/10/2018 thì tử vong.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 203/TT-TTPY ngày 02/11/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Gia Lai kết luận: Nguyên nhân Phạm Duy L2 chết là do chấn thương sọ não kín + Đa chấn thương do tai nạn giao thông.

Chị Châu Thị Tuyết L bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định đến ngày 06/10/2018. Sau đó tiếp tục điều trị tại Bệnh viện

Chỉnh hình và phục hồi chức năng Quy Nhơn, điều trị ba đợt từ ngày 31/10/2018 đến ngày 09/11/2018, từ ngày 19/11/2018 đến ngày 14/12/2018 và từ ngày 24/12/2018 đến ngày 07/01/2019.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 33/2019/TgT ngày 28/02/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Gia Lai kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của Châu Thị Tuyết L là 14% (Mười bốn phần trăm).

Kết luận định giá tài sản số 206/KLĐGTS ngày 30/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã AK xác định: Tổng giá trị thiệt hại do tai nạn của xe ô tô nhãn hiệu Toyota, loại xe Vios E, màu sơn xanh, biển số 81A-xxx.11 là 15.750.000đ (Mười lăm triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng). Tổng giá trị thiệt hại do tai nạn của xe Honda, loại Wave, màu sơn trắng đen bạc, biển số 81F1-xxx.11 là 1.100.000đ (Một triệu một trăm nghìn đồng).

Về dân sự: Gia đình chị Châu Thị Tuyết L yêu cầu bồi thường số tiền 252.649.430đ. Trong đó, yêu cầu bồi thường đối với cháu Phạm Duy L2 đã chết là 145.150.068đ và yêu cầu bồi thường đối với chị Châu Thị Tuyết L bị thương là 107.499.362đ. Nguyễn Trọng N đã bồi thường được 61.000.000đ và Công ty TNHH MTV ML Gia Lai đã bồi thường được 10.000.000đ. Tổng cộng 71.000.000đ.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã AK đã tạm giữ đồ vật, tài liệu:

- 01 (một) đĩa CD thu giữ dữ liệu điện tử trích xuất từ camera nhà bà Đặng Thị H ghi lại tại cảnh xảy ra tai nạn.

- 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 81F1-xxx.11; 01 (một) chứng nhận đăng ký xe mô tô số 006825 của xe mô tô 81F1-xxx.11 mang tên Châu L3; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự số: 80619021 của Công ty Bảo hiểm Pjico Gia Lai đối với xe mô tô BKS 81F1-xxx.11; 01 (một) giấy phép lái xe số 641099003349 họ tên Châu Thị Tuyết L.

- 01 (một) xe ô tô biển kiểm soát 81A-xxx.11, 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường số 3206444 của xe ô tô biển kiểm soát 81A-xxx.11, 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô số BB180015576 của Công ty Bảo hiểm Bưu điện Gia Lai đối với xe ô tô biển kiểm soát 81A-xxx.11; 01 (một) giấy phép lái xe hạng FC số 640082001076 của Nguyễn Trọng N.

Ngày 08/11/2018 và 25/3/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã AK đã trả lại tài sản: Xe ô tô biển kiểm soát 81A-xxx.11 và các giấy tờ của xe ô tô BKS 81A-xxx.11 cho Công ty TNHH MTV ML Gia Lai; xe mô tô 81F1-xxx.11 và các giấy tờ của xe mô tô BKS 81F1-xxx.11 cho ông Châu L3; Giấy phép lái xe số 641099003349 cho Châu Thị Tuyết L.

Tại Bản cáo trạng số: 23/CTr-VKS ngày 25/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã AK đã truy tố bị cáo Nguyễn Trọng N về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Khê giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng N phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về dân sự:

Đề nghị áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự; khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585, khoản 1 Điều 586, Điều 590, Điều 591 và Điều 597 của Bộ luật Dân sự năm 2015; buộc bị cáo Nguyễn Trọng N và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là Công ty TNHH MTV ML Gia Lai phải bồi thường cho bị hại số tiền còn lại là 181.649.430đ.

Về xử lý vật chứng; Đề nghị trả lại 01 giấy phép lái xe số 640082001076 mang tên Nguyễn Trọng N do Sở Giao thông Vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 14/10/2015.

Lời khai của chị Châu Thị Tuyết L thể hiện: Vào ngày 04/10/2018, chị có điều khiển xe mô tô BKS số 81F1-xxx.11, chở con trai là Phạm Duy L2 chạy từ lề đường bên trái qua đường bên phải hướng AK đi KR. Khi đã chạy xe qua phần đường bên phải về hướng KR thì bị xe taxi ML do bị cáo Nguyễn Trọng N điều khiển tông vào, hậu quả làm cháu L2 chết và chị bị thương nặng. Nay chị yêu cầu bị cáo và Công ty TNHH MTV ML Gia Lai phải bồi thường cho chị số tiền còn lại là 181.649.430đ. Anh Phạm Ngọc Đ là chồng của chị Châu Thị Tuyết L và là cha của cháu Phạm Duy L2 đồng ý với ý kiến của chị L và không có yêu cầu gì thêm.

Người đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH MTV ML Gia Lai là ông Vũ Đức Đ1 trình bày: Nguyễn Trọng N là người lái xe theo hợp đồng cho Công ty TNHH MTV ML Gia Lai. Ngày 04/10/2018, N điều khiển xe ô tô 81A-xxx.11 của Công ty gây tai nạn làm cháu Phạm Duy L2 chết và chị Châu Thị Tuyết L bị thương. Công ty đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 10.000.000đ. Công ty đã nhận lại xe ô tô và các giấy tờ của xe ô tô BKS 81A-xxx.11. Về phần dân sự: Công ty đồng ý bồi thường cho gia đình bị hại số tiền còn lại theo mức bảo hiểm trách nhiệm dân sự là 100.000.000đ. Ngoài ra, Công ty không có yêu cầu gì khác.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là ông Châu L3 chủ sở hữu chiếc xe mô tô 81F1-xxx.11 trình bày: Sau khi tai nạn xảy ra, xe mô tô của ông bị hư hỏng, bị cáo Nguyễn Trọng N đã mua xe mới bồi thường cho ông nên ông không có yêu cầu gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã AK, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã AK, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến kiến nghị hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án do đó đã có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 16 giờ ngày 04/10/2018, tại Km 00+400m Tỉnh lộ 667 thuộc Tổ T, phường TS, thị xã AK bị cáo Nguyễn Trọng N điều khiển xe ô tô taxi ML biển số 81A-xxx.11 lưu thông trên Tỉnh lộ 667 hướng KR đi AK. Khi đến đoạn đường trên, là khu vực đô thị đông dân cư, gần trường học, tại đây có biển báo hiệu nguy hiểm, nhưng bị cáo vẫn điều khiển xe với tốc độ từ 73km/h đến 90 km/h, chạy giữa đường. Khi phát hiện xe mô tô 81F1-xxx.11 do chị Châu Thị Tuyết L điều khiển chở phía sau là cháu Phạm Duy L2 lưu thông hướng ngược lại đang rẽ phải sang đường, bị cáo không kịp xử lý nên xảy ra tai nạn làm cháu L2 bị thương nặng và tử vong; chị L bị thương tích tổn hại 14% sức khỏe. Xe mô tô 81F1-xxx.11 bị hư hỏng thiệt hại 1.100.000đ; xe ô tô 81A-xxx.11 bị hư hỏng thiệt hại 15.750.000đ. Nguyên nhân chính dẫn đến tai nạn do bị cáo Nguyễn Trọng N điều khiển xe ô tô 81A-xxx.11 vi phạm quy tắc tham gia giao thông đường bộ chạy quá tốc độ quy định, đi không đúng phần đường, không chú ý quan sát, không chấp hành chỉ dẫn của hệ thống báo hiệu đường bộ, xử lý kém. Hành vi đó đã vi phạm vào khoản 11, 23 Điều 8; khoản 1 Điều 9; khoản 1 Điều 11; khoản 1 Điều 17 của Luật Giao thông đường bộ, gây hậu quả nghiêm trọng làm chết một người. Do đó, hành vi của bị cáo Nguyễn Trọng N phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại; tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây hậu quả nghiêm trọng làm chết một người và gây thương tích cho một người với tỷ lệ 14%. Trong vụ án này nguyên nhân dẫn

đến tai nạn lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo. Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu có 01 tiền sự về hành vi đánh nhau và gây rối trật tự công cộng. Do vậy, cần xử phạt bị cáo một hình phạt tương xứng với tính chất mức độ hành vi của bị cáo. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, đặc điểm nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cần áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn cách ly bị cáo ra ngoài xã hội để có thời gian cải tạo, giáo dục đối với bị cáo mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe và đấu tranh phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Về dân sự: Bị hại Châu Thị Tuyết L và đại diện hợp pháp của bị hại anh Phạm Ngọc Đ yêu cầu bị cáo và Công ty TNHH MTV ML Gia Lai phải bồi thường thiệt hại với số tiền còn lại là 181.649.430đ. Tại phiên tòa, đại diện Công ty TNHH MTV ML Gia Lai đồng ý bồi thường với số tiền 100.000.000đ, bị cáo Nguyễn Trọng N đồng ý bồi thường số tiền còn lại là 81.649.430đ và bị hại cũng đồng ý. Xét ý kiến, nguyện vọng của bị hại, bị cáo Nguyễn Trọng N và đại diện Công ty TNHH MTV ML Gia Lai là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật nên ghi nhận. Cụ thể: Công ty TNHH MTV ML Gia Lai phải bồi thường cho bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 100.000.000đ, bị cáo Nguyễn Trọng N phải bồi thường cho bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 81.649.430đ là phù hợp.

[7] Về vật chứng: Do không áp dụng biện pháp cấm hành nghề lái xe nên trả lại 01 (Một) giấy phép lái xe hạng FC số 640082001076 mang tên Nguyễn Trọng N do do Sở Giao thông Vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 14/10/2015 cho bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Trọng N và Công ty TNHH MTV ML Gia Lai phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 260; khoản 1 Điều 268; khoản 1 Điều 299; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Căn cứ khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38 và Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Căn cứ khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585, khoản 1 Điều 586, các Điều 590, 591, 597 và 601 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng N phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”;

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng N 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày vào trại chấp hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự:

- Buộc Công ty TNHH MTV ML Gia Lai phải bồi thường thiệt hại cho chị Châu Thị Tuyết L và anh Phạm Ngọc Đ số tiền là 100.000.000đ (*Một trăm triệu đồng*).

- Buộc bị cáo Nguyễn Trọng N phải bồi thường thiệt hại cho chị Châu Thị Tuyết L và anh Phạm Ngọc Đ số tiền là 81.649.430đ (*Tám mươi một triệu sáu trăm bốn mươi chín nghìn bốn trăm ba mươi đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Nguyễn Trọng N 01 Giấy phép lái xe hạng FC số 640082001076 mang tên Nguyễn Trọng N do Sở Giao thông Vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 14/10/2015.

5. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Trọng N phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 4.082.472đ (*Bốn triệu không trăm tám mươi hai nghìn bốn trăm bảy mươi hai đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Công ty TNHH MTV ML Gia Lai phải chịu 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

6. Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (28/5/2019), bị cáo, bị hại; đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VKSND thị xã AK;
- Công an thị xã AK;
- Chi cục THADS thị xã AK;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)
Đồng Ánh Đông